TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2026/QĐST-VHNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 234/TLST VHNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lê Trí H, sinh năm 1986. CCCD.

Địa chỉ: 4 đường T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Hoàng Uyên P, sinh năm 1995. CCCD 077195002830 ngày 17-12-2025.

Địa chỉ: 1 đường L, phường V, TP Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 01-4-2026, Tòa án nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý việc Hôn nhân và gia đình số: 234/2026/TLST-VHNGĐ về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Trí H và bà Nguyễn Hoàng Uyên P. Ông H và bà P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự với những nội dung cụ thể:

Về quan hệ hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 02 (hai) con chung là Lê Trí H1, sinh ngày 07-3-2016 và Lê Phương T, sinh ngày 10-7-2018. Ông H và bà P thỏa thuận: Ông H là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Mỗi người chịu 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Trí H và bà Nguyễn Hoàng Uyên P thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông H và bà P xác nhận có 02 (hai) con chung là Lê Trí H1, sinh ngày 07-3-2016 và Lê Phương T, sinh ngày 10-7-2018.

Ông H và bà P thỏa thuận: Ông H là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) con chung là H và bà P cho đến khi đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, ông H và bà P đều có nghĩa vụ trông nom,chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Bà P có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Ông H và bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Ông H và bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Ông Lê Trí H và bà Nguyễn Hoàng Uyên P mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ số tiền ông H đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0019217 và bà P đã nộp tạm ứng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0019220 cùng ngày 27-3-2026 của Thi hành án dân sự, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lê Trí H và bà Nguyễn Hoàng Uyên P đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 11, TPHCM;
- Thi hành án dân sự TPHCM
(Phòng Thi hành án Khu vực 11, TPHCM);
- UBND phường Vũng Tàu, TPHCM (Phường Thắng Nhì cũ);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Cúc